

THÔNG TƯ

Hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 90/2008/NĐ-CP ngày 13 tháng 08 năm 2008 của Chính phủ về chống thư rác

Căn cứ Nghị định số 90/2008/NĐ-CP ngày 13 tháng 8 năm 2008 của Chính phủ về chống thư rác;

Căn cứ Nghị định số 187/2007/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ về quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông,

Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn chi tiết thực hiện việc cấp, gia hạn, thu hồi mã số quản lý; trách nhiệm của các đối tượng có liên quan và chế độ báo cáo, thống kê như sau:

I. GIẢI THÍCH THUẬT NGỮ

- Nhà cung cấp dịch vụ tin nhắn qua mạng Internet* là doanh nghiệp cung cấp dịch vụ Internet có cung cấp dịch vụ gửi tin nhắn từ Internet vào mạng viễn thông di động và mạng viễn thông cố định;
- Nhà cung cấp dịch vụ thư điện tử* là doanh nghiệp cung cấp dịch vụ Internet có cung cấp dịch vụ thư điện tử;
- Nhà cung cấp dịch vụ tin nhắn* là doanh nghiệp viễn thông di động hoặc doanh nghiệp viễn thông cố định có cung cấp dịch vụ tin nhắn.

II. CẤP, GIA HẠN, THU HỒI MÃ SỐ QUẢN LÝ

1. Cơ quan cấp mã số quản lý

Trung tâm Ứng cứu khẩn cấp máy tính Việt Nam (sau đây gọi là Trung tâm VNCERT) - Bộ Thông tin và Truyền thông.

2. Đăng ký, gia hạn mã số quản lý

2.1. Nhà cung cấp dịch vụ quảng cáo bằng thư điện tử, nhà cung cấp dịch vụ quảng cáo bằng tin nhắn, nhà cung cấp dịch vụ tin nhắn qua mạng Internet (sau đây gọi là doanh nghiệp) phải đăng ký để được cấp mã số quản lý trước khi cung cấp dịch vụ.

2.2. Doanh nghiệp phải gửi Bản khai đăng ký mã số quản lý theo mẫu tại Phụ lục 1 Thông tư này về Trung tâm VNCERT.

Mẫu Bản khai đăng ký mã số quản lý được cung cấp trên trang thông tin điện tử <http://www.vncert.gov.vn>.

2.3 Mã số quản lý có thời hạn là 03 năm kể từ ngày được cấp. Đối với nhà cung cấp dịch vụ tin nhắn qua Internet thì thời hạn của mã số quản lý được cấp phù hợp với thời hạn của giấy phép cung cấp dịch vụ Internet và không quá 03 năm.

2.4. Gia hạn mã số quản lý

a) Chậm nhất là 30 ngày trước khi mã số quản lý hết hiệu lực, doanh nghiệp phải gửi Bản khai gia hạn mã số quản lý theo mẫu tại Phụ lục 1 về Trung tâm VNCERT.

b) Thời gian gia hạn mã số quản lý tối đa là 03 năm.

3. Thời gian cấp, gia hạn mã số quản lý

3.1. Trung tâm VNCERT xem xét và cấp, gia hạn mã số quản lý trong thời hạn không quá 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được bản khai hợp lệ. Trường hợp từ chối cấp mã số quản lý, Trung tâm VNCERT thông báo lý do bằng văn bản cho doanh nghiệp.

3.2. Mã số quản lý cấp, gia hạn cho doanh nghiệp được Trung tâm VNCERT thông báo bằng văn bản và đăng tải trên trang thông tin điện tử <http://www.vncert.gov.vn>.

4. Lệ phí cấp, gia hạn mã số quản lý

Tổ chức, cá nhân được cấp, gia hạn mã số quản lý có trách nhiệm nộp lệ phí theo quy định của pháp luật về phí và lệ phí.

5. Thay đổi thông tin đăng ký mã số quản lý

Khi có sự thay đổi thông tin đăng ký mã số quản lý, doanh nghiệp có trách nhiệm thông báo cho Trung tâm VNCERT bằng văn bản và thư điện tử. Đối với các thông tin được liệt kê tại Mục 5 của Phụ lục 1 thì thời hạn thông báo ít nhất là 05 ngày trước khi tiến hành thay đổi.

6. Thu hồi mã số quản lý

6.1. Mã số quản lý đã cấp sẽ được thu hồi trong các trường hợp sau:

a) Mã số quản lý hết thời hạn mà không được gia hạn;

b) Doanh nghiệp có đề nghị thu hồi mã số quản lý bằng văn bản;

c) Doanh nghiệp bị giải thể hoặc bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, giấy chứng nhận đầu tư hoặc bị cơ quan nhà nước có thẩm quyền ra quyết định chấm dứt hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực quảng cáo;

d) Doanh nghiệp bị xử phạt vi phạm hành chính có áp dụng biện pháp thu hồi mã số quản lý.

6.2. Việc thu hồi mã số quản lý được Trung tâm VNCERT thông báo bằng văn bản và đăng tải trên trang thông tin điện tử <http://www.vncert.gov.vn>.

6.3. Kể từ ngày mã số quản lý bị thu hồi, doanh nghiệp phải chấm dứt việc sử dụng mã số quản lý đó.

III. TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI QUẢNG CÁO VÀ NHÀ CUNG CẤP DỊCH VỤ QUẢNG CÁO

1. Người quảng cáo

Người quảng cáo có trách nhiệm:

1.1. Khi tự gửi thư điện tử hay tin nhắn quảng cáo, người quảng cáo:

a) Chỉ được phép gửi thư điện tử hoặc tin nhắn quảng cáo sau khi người nhận đồng ý về:

- Loại thông tin, sản phẩm, dịch vụ quảng cáo;

- Số lượng thư điện tử quảng cáo, tin nhắn quảng cáo tối đa có thể gửi trong một khoảng thời gian nhất định và thời gian có thể gửi quảng cáo.

b) Có trách nhiệm lưu giữ thông tin về sự đồng ý của người nhận và cung cấp cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền khi được yêu cầu.

c) Trong trường hợp tự gửi tin nhắn quảng cáo qua Internet, chỉ được phép sử dụng dịch vụ của các nhà cung cấp dịch vụ tin nhắn qua mạng Internet đã được Trung tâm VNCERT cấp mã số quản lý và công bố trên trang thông tin điện tử <http://www.vncert.gov.vn>.

1.2 Khi sử dụng dịch vụ quảng cáo bằng thư điện tử, tin nhắn và dịch vụ tin nhắn qua mạng Internet, người quảng cáo chỉ được phép sử dụng dịch vụ của các nhà cung cấp dịch vụ quảng cáo, các nhà cung cấp dịch vụ tin nhắn qua mạng Internet đã được Trung tâm VNCERT cấp mã số quản lý và công bố trên trang thông tin điện tử <http://www.vncert.gov.vn>.

2. Nhà cung cấp dịch vụ quảng cáo

Nhà cung cấp dịch vụ quảng cáo có trách nhiệm:

2.1. Lưu lại thông tin về yêu cầu từ chối và xác nhận yêu cầu từ chối ít nhất 60 ngày hoạt động sau cùng của hệ thống;

2.2. Lưu lại nội dung thư quảng cáo trong thời gian ít nhất 60 ngày kể từ khi gửi thư điện tử quảng cáo đó;

2.3. Thực hiện chế độ báo cáo, thống kê theo quy định tại phần VI Thông tư này;

2.4. Trong trường hợp gửi tin nhắn quảng cáo qua Internet, chỉ được phép sử dụng dịch vụ của các nhà cung cấp dịch vụ tin nhắn qua mạng Internet đã được Trung tâm VNCERT cấp mã số quản lý và công bố trên trang thông tin điện tử <http://www.vncert.gov.vn>.

IV. TRÁCH NHIỆM CỦA NHÀ CUNG CẤP DỊCH VỤ TIN NHẮN QUA MẠNG INTERNET

Nhà cung cấp dịch vụ tin nhắn qua mạng Internet có trách nhiệm:

1. Gắn nhãn cho mọi tin nhắn gửi từ hệ thống và nhãn phải được đặt ở vị trí đầu tiên trong phần nội dung tin nhắn.

1.1. Đối với tin nhắn không có nội dung quảng cáo, nhãn có dạng [Mã số quản lý]. Trong đó Mã số quản lý chính là mã số quản lý của nhà cung cấp dịch vụ tin nhắn qua mạng Internet được Bộ Thông tin và Truyền thông cấp.

1.2. Đối với tin nhắn quảng cáo do người quảng cáo gửi, nhãn có dạng [QC Mã số quản lý]. Trong đó Mã số quản lý chính là mã số quản lý của nhà cung cấp dịch vụ tin nhắn qua mạng Internet được Bộ Thông tin và Truyền thông cấp.

1.3. Đối với tin nhắn quảng cáo do nhà cung cấp dịch vụ quảng cáo bằng tin nhắn gửi, nhãn có dạng [QC Mã số quản lý]. Trong đó Mã số quản lý bao gồm mã số quản lý của nhà cung cấp dịch vụ tin nhắn qua mạng Internet và mã số quản lý của nhà cung cấp dịch vụ quảng cáo bằng tin nhắn phân cách nhau bằng một dấu phẩy.

2. Thực hiện việc lưu giữ: